

Một vài suy nghĩ về tính hiệu quả của đại lý đổi ngoại tệ cho tổ chức tín dụng

Nguyễn Thị Sương Thu*

Quản lý ngoại hối là một trong những vấn đề nóng, đã và đang được quan tâm của nhiều người. Năm 2011 đã qua, kết quả điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) được ghi nhận có nhiều thành công, một trong những thành công đó, có nhiệm vụ quản lý ngoại hối. Chuẩn bị cho việc thực hiện nhiệm vụ của Ngành trong năm 2012, vẫn còn rất nhiều cơ chế, chính sách cần ban hành cho phù hợp với yêu cầu quản lý và sát với sự vận động của nền kinh tế.

Với cách đặt vấn đề về thu hẹp phạm vi hoạt động của thị trường ngoại tệ không chính thức nhằm tăng khả năng kiểm soát tiền tệ là việc cần làm trong thống nhất quản lý ngoại hối của NHNN, mọi nguồn thu phải được tập trung về một đầu mối, để cân đối nhu cầu ngoại tệ hợp lý và cân bằng cán cân thanh toán, nguồn ngoại tệ tập trung vào thị trường chính thức, sẽ chủ động trong việc đáp ứng đủ lượng ngoại tệ cho nhu cầu của nền kinh tế. Thị trường ngoại tệ được nói đến ở đây, là thị trường ngoại tệ giữa ngân hàng với khách hàng. Bài viết xin đề cập đến một vấn đề tuy nhỏ, nhưng có thể đóng góp một phần cho việc điều chỉnh thị trường ngoại tệ, giữa ngân hàng và khách hàng vốn lâu nay được xem là phức tạp và khó quản lý, đó là, bàn về việc phát huy hiệu quả các hoạt động cung ứng dịch vụ ngoại hối của các tổ chức khác, cụ thể là dịch vụ đại lý đổi ngoại tệ cho tổ chức tín dụng (TCTD) góp phần phát triển thị trường ngoại tệ chính thức.

1. Sự cần thiết và thực trạng hoạt động của các đại lý đổi ngoại tệ cho TCTD

* NHNN Chi nhánh tỉnh Quảng Nam

Trong điều kiện nền kinh tế vẫn còn tình trạng sử dụng ngoại tệ cho các nhu cầu thanh toán trên thị trường hàng hóa, dịch vụ... mà hiện nay, chúng ta đang triệt để nghiêm cấm, việc hình thành các đại lý đổi ngoại tệ đó là nhu cầu khách quan và cần thiết. Phương thức thực hiện là các tổ chức kinh tế có hoạt động cung ứng các loại hàng hóa, dịch vụ có khả năng thu ngoại tệ tiền mặt từ các khách hàng là người nước ngoài khi thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ họ đã sử dụng tại đơn vị, được một TCTD ủy nhiệm làm đại lý đổi ngoại tệ trên cơ sở ký kết hợp đồng đại lý đổi ngoại tệ giữa TCTD và tổ chức kinh tế được uỷ nhiệm và phải đăng ký với NHNN. Đây là một dịch vụ có điều kiện nên các nội dung quy định tại hợp đồng đại lý phải tuân thủ các yêu cầu của NHNN và bắt buộc nguồn ngoại tệ tiền mặt thu được phải được bán lại cho các TCTD hàng ngày. Với loại hình dịch vụ này, nếu thực hiện đồng bộ và nghiêm túc có rất nhiều ý nghĩa thiết thực, theo đánh giá chủ quan của người viết, nó đáp ứng được một số tiện ích sau:

Thứ nhất, đây là một vệt tinh của các TCTD, từ các vệt tinh này, lượng ngoại tệ thu về trên thị trường được tập trung vào TCTD đáp ứng được nguồn thu ngoại tệ để thực hiện các hoạt động kinh doanh của ngân hàng trong lĩnh vực ngoại hối.

Thứ hai, đây là một loại hình dịch vụ được pháp luật công nhận là thị trường ngoại tệ có tổ chức, nếu loại hình dịch vụ này phát triển mạnh và công tác quản lý được thực hiện một cách nghiêm túc, sẽ hạn chế sự phát triển của thị trường ngoại tệ không chính thức (chợ đen), góp phần thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về ngoại hối.

Thứ ba, tạo điều kiện thuận lợi cho người sở hữu ngoại tệ có nhu cầu đổi tiền đồng để chi tiêu tại các điểm giao dịch hợp pháp, góp phần rất lớn trong việc thực hiện pháp luật về sử dụng ngoại tệ trên lãnh thổ Việt Nam...

Với một số tiện ích cơ bản đó, sự tồn tại của đại lý đổi ngoại tệ là rất cần thiết, tạo điều kiện lành mạnh hóa thị trường ngoại tệ trong nước. Tuy nhiên, việc

quản lý hoạt động của các đại lý đổi ngoại tệ gặp rất nhiều khó khăn, thậm chí nếu không quản lý tốt, đây có thể là nơi hợp pháp để trục lợi cho tổ chức, cá nhân. Với lý do này, việc đưa ra các giải pháp để đưa hoạt động của các đại lý đổi ngoại tệ vào tầm kiểm soát tốt thì khả năng tập hợp ngoại tệ thông qua các trung gian tài chính (chủ yếu là các NHTM) sẽ được phản hồi về NHNN thông qua một đầu mối để xử lý tập trung, từ đó, thị trường ngoại tệ sẽ đi vào quỹ đạo có tổ chức để “dẫn dắt” thị trường ngoại tệ theo chỉ đạo của Chính phủ và NHNN.

Tại Nghị định số 160/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Ngoại hối (Nghị định 160) về hoạt động cung ứng dịch vụ ngoại hối của các TCTD và các tổ chức khác: "Tổ chức kinh tế được làm đại lý đổi ngoại tệ cho TCTD được phép (sau đây gọi tắt là đại lý đổi ngoại tệ) khi được ủy nhiệm. Việc ủy nhiệm đổi ngoại tệ phải được thực hiện trên cơ sở ký kết hợp đồng đại lý đổi ngoại tệ giữa TCTD và tổ chức kinh tế được ủy nhiệm và phải đăng ký với NHNN", (Quy định tại Chương 6, Mục 1, Điều 43, khoản 1). Cụ thể hóa nội dung này, được quy định tại Quyết định số 21/2008/QĐ-NHNN ngày 11/7/2008 của NHNN Việt Nam ban hành Quy chế đại lý đổi ngoại tệ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 21). Đây là cơ sở pháp lý để các TCTD được phép thiết lập các cơ sở vệ tinh nhằm thu được lượng ngoại tệ thông qua việc thanh toán các dịch vụ từ khách hàng là người nước ngoài hay người dân có nhu cầu đổi ngoại tệ ra tiền Việt Nam để tiêu dùng. Để phát huy hiệu quả hoạt động của các đại lý đổi ngoại tệ, bài viết đề cập đến mối liên quan giữa quy định tại Điều 3 (quy định về địa điểm đặt đại lý đổi ngoại tệ) và Điều 11 (quy định về trách nhiệm của TCTD ủy nhiệm) của Quyết định số 21, đồng thời nêu một số giải pháp để phát huy hiệu quả hoạt động của các đại lý đổi ngoại tệ cho các TCTD khi thực hiện dịch vụ này thì việc mở rộng thị trường ngoại tệ chính thức sẽ thông suốt. Cụ thể là:

Điều 3, Quyết định 21 quy định về địa điểm đặt đại lý đổi ngoại tệ:

1. Cơ sở lưu trú du lịch (bao gồm các khách sạn, các khu nghỉ dưỡng cao cấp...) đã được cơ quan quản lý nhà nước về du lịch xếp hạng từ 3 (ba) sao trở lên;
2. Cửa khẩu quốc tế (đường bộ, đường không, đường thủy);
3. Khu vui chơi giải trí có thưởng dành riêng cho người nước ngoài;
4. Văn phòng bán vé của các hãng hàng không, hàng hải, du lịch của nước ngoài và văn phòng bán vé quốc tế của các hãng hàng không Việt Nam;
5. Khu du lịch, trung tâm thương mại, siêu thị có nhiều khách nước ngoài thăm quan, mua sắm.

So với quy định trước đây, Quyết định số 21 có hạn chế hơn về địa điểm được phép đặt đại lý đổi ngoại tệ, quy định này có mặt tích cực là tránh việc cho phép quá nhiều tổ chức được phép đổi ngoại tệ, trong khi các NHTM chưa có điều kiện để quản lý trực tiếp dễ dẫn đến tình trạng lạm dụng để tư lợi, tuy nhiên, xét trên nhu cầu thực tế của từng địa bàn riêng biệt thì quy định này khi thực hiện tại địa bàn tỉnh Quảng Nam, cụ thể là tại địa bàn thành phố Hội An thuộc tỉnh Quảng Nam (nơi được công nhận là di sản văn hóa thế giới) có thực tế sau:

- Hầu hết các khách sạn trên địa bàn Hội An (không chỉ riêng các khách sạn được xếp hạng từ 3 sao trở lên) đều có khách du lịch là người nước ngoài lưu trú, có nhu cầu thu đổi ngoại tệ và làm đại lý thu đổi ngoại tệ.

- Riêng Bưu điện Hội An, là tổ chức cung ứng dịch vụ ngay tại Trung tâm đô thị cổ Hội An, đây là nơi khách du lịch có nhu cầu giao dịch điện thoại, thư tín nước ngoài... nên nhu cầu thanh toán bằng ngoại tệ của khách du lịch tại đơn vị này rất lớn.

- Một số các cơ sở kinh doanh của các doanh nghiệp tư nhân tại địa bàn Hội An chuyên cung ứng các dịch vụ như: các cửa hàng bán vải, trang phục may mặc sẵn, cơ sở dịch vụ may trang phục cho khách du lịch, các cửa hàng bán sản phẩm truyền thống của Quảng Nam như: đèn lồng, gốm sứ, tranh nghệ thuật, sản phẩm dệt tơ tằm, hàng lưu niệm..., có nhu cầu đăng ký Bàn đại lý đổi ngoại tệ...

Do không đáp ứng về địa điểm nên đương nhiên các tổ chức, cá nhân trên không được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi ngoại tệ. Trong công tác quản lý, tổ công tác liên ngành gồm: NHNN, công an, quản lý thị trường tại các tỉnh thường xuyên tiến hành kiểm tra và có xử phạt đối với các tổ chức, cá nhân có vi phạm. Tuy nhiên, trong thực tế, nhu cầu được làm đại lý đổi ngoại tệ cho các NHTM là có. Nên chăng, trong quy định về địa điểm nên nghiêm cấm tuyệt đối các cửa hiệu kinh doanh vàng làm đại lý đổi ngoại tệ, đối với các tổ chức kinh tế, cá nhân kinh doanh tại các địa điểm có nhiều khách du lịch là người nước ngoài nếu đảm bảo đủ điều kiện qui định tại Điểm 1,3,4,5, Điều 5, Quyết định 21 về điều kiện làm đại lý đổi ngoại tệ, có nhu cầu làm đại lý đổi ngoại tệ được NHTM thẩm định trên cơ sở có nguồn thu ngoại tệ thường xuyên với số lượng nhất định và đảm bảo có khả năng quản lý sẽ được thực hiện dịch vụ này, đây là nhu cầu khách quan cần phải quan tâm.

Điều 11, Quyết định 21 quy định về trách nhiệm của TCTD ủy nhiệm:

1. TCTD được phép căn cứ vào nhu cầu mở rộng mạng lưới đổi ngoại tệ và việc đáp ứng đủ điều kiện làm đại lý đổi ngoại tệ của tổ chức để xem xét ký hợp đồng đại lý đổi ngoại tệ.
2. Tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn để đào tạo, tập huấn kỹ năng nhận biết ngoại tệ thật giả và cách thức ghi hóa đơn, ghi chép sổ sách và cấp giấy xác nhận cho nhân viên của đại lý đổi ngoại tệ.
3. Cung cấp phần mềm cho các đại lý để quản lý và theo dõi hoạt động đổi ngoại tệ tùy theo điều kiện của TCTD và tổ chức làm đại lý đổi ngoại tệ.
4. Kiểm tra, kiểm soát định kỳ hoặc đột xuất đối với hoạt động đổi ngoại tệ của đại lý do mình ủy nhiệm. Nếu phát hiện đại lý đổi ngoại tệ vi phạm các quy định tại hợp đồng đại lý và các quy định tại Quy chế đại lý đổi ngoại tệ, thì TCTD tùy theo tính chất và mức độ vi phạm để có biện pháp xử lý thích hợp.

5. Trong trường hợp phải thanh lý hợp đồng đại lý đối ngoại tệ, trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày thanh lý hợp đồng, TCTD phải thông báo bằng văn bản cho NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trên địa bàn biết để thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đối ngoại tệ đã cấp và chấm dứt hoạt động đối ngoại tệ của đại lý.

Đây là một quy định rất chặt chẽ, ràng buộc trách nhiệm của TCTD ủy nhiệm (gọi chung là NHTM) đối với các đại lý đối ngoại tệ. Nếu thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định thì những tiện ích khi mở rộng mạng lưới đối ngoại tệ của các tổ chức, cá nhân là vô cùng khả thi, bởi vì, nếu có quy trình quản lý tốt thì NHTM có thể chủ động trong việc tìm kiếm các tổ chức kinh tế đủ điều kiện làm đại lý thu đối ngoại tệ mà không bị ràng buộc bởi quy định về địa điểm. Quan tâm đến việc mở rộng mạng lưới và quản lý tốt hoạt động của đại lý đối ngoại tệ là việc làm đầy trách nhiệm và phải mang tính đồng bộ trong hệ thống NHTM, trong hoạt động kinh doanh, với đa dạng các sản phẩm, ngoại tệ chỉ là một sản phẩm dịch vụ và mang nhiều yếu tố rủi ro bởi tỷ giá, trong khi đó, mục tiêu chủ yếu và trước mắt là lợi nhuận, có thể đây cũng chính là một trong nhiều nguyên nhân mà các NHTM chưa thiết tha với dịch vụ này. Nên chăng, cần quán triệt về việc các NHTM phải xem đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng góp phần cùng với NHNN trong việc tập trung nguồn ngoại tệ có trên thị trường qua hệ thống NHTM nhằm phát huy các tiện ích nêu tại phần trên. Các giải pháp đặt ra về nâng cao trách nhiệm của các NHTM là không có kẽ hở để các đại lý đối ngoại tệ nằm ngoài sự kiểm soát của NHTM và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong hoạt động thu, đổi ngoại tệ.

2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của đại lý đối ngoại tệ cho các TCTD

Với quan điểm về việc đưa hoạt động mua bán ngoại tệ trực tiếp (tại trụ sở của NHTM) hay gián tiếp (thông qua đại lý đối ngoại tệ) nhằm góp phần cùng với

NHNN trong việc ổn định thị trường tiền tệ, người viết xin đề xuất một số giải pháp như sau:

Một là, tăng cường hoạt động của các đại lý đổi ngoại tệ để đảm bảo việc đổi ngoại tệ thuận tiện, thu hút ngoại tệ tiền mặt vào hệ thống ngân hàng.

Tăng cường ở đây được hiểu là sự mở rộng của số lượng tại các đại lý đổi ngoại tệ, như đã nêu, việc quy định tại địa điểm đặt đại lý đổi ngoại tệ, Điều 3, Quyết định 21 cần mở ra theo hướng tăng cường sự chủ động thẩm định của các NHTM, đáp ứng được yêu cầu quản lý và điều kiện sẽ được các NHTM chấp thuận cho mở đại lý đổi ngoại tệ. Tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện có thể tham gia đại lý ủy nhiệm, sẽ hạn chế được việc thu trực tiếp ngoại tệ tiền mặt, đồng thời thu hút được nguồn ngoại tệ thông qua thu đổi vào hệ thống ngân hàng.

Hai là, giám sát chặt chẽ hoạt động thu đổi ngoại tệ tại các đại lý đổi ngoại tệ.

Yêu cầu về công tác quản lý đã được quy định rõ tại Quyết định 21 như: phân trách nhiệm của các TCTD ủy nhiệm, trách nhiệm của các đại lý được ủy nhiệm, các thỏa thuận chặt chẽ và sự nghiêm túc thực hiện các giao kết tại hợp đồng đại lý đổi ngoại tệ... Vấn đề là sự giám sát, kiểm soát thường xuyên hoạt động của các đại lý đổi ngoại tệ không chỉ được thực hiện bởi NHTM, NHNN mà còn là của các cơ quan chức năng như: công an, quản lý thị trường, tổ công tác chống gian lận thương mại... Các NHTM phải xem đây là một “chân rết” để tập hợp nguồn ngoại tệ cho nền kinh tế. Vì vậy, các yêu cầu cho công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các đại lý đổi ngoại tệ phải được xem như là một nghiệp vụ chính thống của NHTM, ngoài việc cung cấp phần mềm quản lý, hướng dẫn và giám sát việc ghi chép, lưu trữ hóa đơn... xin đề xuất thêm việc phải quản lý qua camera giám sát (xem đây là một bộ phận nghiệp vụ cần theo dõi, giám sát chặt chẽ để tránh tình trạng bị lợi dụng).

Ba là, phải thực hiện nghiêm quy định trên lãnh thổ Việt Nam chỉ sử dụng đồng tiền Việt Nam.

Pháp lệnh ngoại hối của nước ta luôn nghiêm cấm việc mua bán ngoại tệ trên thị trường tự do, việc thanh toán bằng ngoại tệ trên lãnh thổ Việt Nam, việc niêm yết giá cả hàng hóa và dịch vụ bằng ngoại tệ... Theo phân tích từ các chuyên gia kinh tế, do sự phát triển không bền vững của nền kinh tế, đã làm cho đồng nội tệ không thể cạnh tranh được với đồng ngoại tệ trong việc thực hiện các chức năng của tiền tệ; nhu cầu ngoại tệ của tổ chức và cá nhân không được bảo đảm là sẽ được đáp ứng đầy đủ; lạm phát cao và kéo dài khiến đồng nội tệ luôn bị mất giá, người dân sẽ bảo toàn vốn của mình bằng các kênh khác, trong đó có ngoại tệ... Ngoài ra, các nguyên nhân chủ quan trong việc điều hành chính sách lãi suất, chính sách tỷ giá của NHNN có lúc còn thiếu ổn định; công tác quản lý ngoại hối của NHNN, sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý ngoại hối còn lỏng lẻo và không thường xuyên; công tác tuyên truyền về các quy định của việc sử dụng ngoại tệ không đến được với người dân, doanh nghiệp... làm cho thói quen sử dụng ngoại tệ như một chức năng của tiền tệ, trong vai trò định giá, thanh toán, dự trữ và các hoạt động khác của nền kinh tế diễn ra phổ biến, làm mất dần vị thế của đồng nội tệ... Với các giải pháp đề xuất tại bài viết: "*Hạn chế tiến đến xóa bỏ tình trạng giao dịch, thanh toán, niêm yết, quảng cáo hàng hóa, dịch vụ bằng ngoại tệ*". (Bài đăng trên Tạp chí Ngân hàng số 14/2011) cùng với việc nâng mức xử phạt tại Nghị định số 95/2011/NĐ-CP ngày 20/10/2011 (Nghị định 95) Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 202/2004/NĐ-CP ngày 10/12/2004 của Chính phủ việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ ngân hàng, sự vào cuộc mạnh mẽ và quyết liệt của các cơ quan chức năng... chắc chắn quy định trên lãnh thổ Việt Nam chỉ sử dụng đồng tiền Việt Nam sẽ được thực hiện nghiêm túc. Bởi vì, với sự nghiêm khắc của pháp luật sẽ là rào cản để người dân không thể sử dụng ngoại tệ để thanh toán trong các giao dịch trong nước, càng không thể tự do mua,

bán tại nơi pháp luật không cho phép (tức là ngoài hệ thống NHTM và các đại lý đổi ngoại tệ của NHTM), lúc này biện pháp thanh toán và cất giữ an toàn nhất là hệ thống NHTM.

Bốn là, việc đáp ứng nhu cầu ngoại tệ cho nền kinh tế kể cả cầu đầu tư hoặc cầu tiêu dùng cần phải được cả NHNN và NHTM cam kết đáp ứng đầy đủ.

Thực tế những năm qua cho thấy, khi nhu cầu về ngoại tệ của các tổ chức, cá nhân trong kinh doanh, du lịch, du học, chữa bệnh hay chi tiêu phục vụ cho các quan hệ kinh tế đối ngoại...nếu không được thị trường ngoại tệ chính thức là các TCTD đáp ứng đủ thì buộc họ phải tìm kiếm từ các nguồn khác, đó là lý do để một số đối tượng có khả năng đáp ứng được nhu cầu này có “đất sống”, bởi vì, khi trên thị trường có yếu tố cầu, cho dù là cầu tiêu dùng hay các mục đích khác thì phải có yếu tố cung làm cho cân bằng, nếu thị trường chính thức không đáp ứng được đầy đủ và kịp thời các nhu cầu của dân chúng hay các doanh nghiệp, tổ chức... thì lúc đó, thị trường tự do sẽ có cơ hội phát triển và đây là câu chuyện về hai tỷ giá trong nền kinh tế được bàn luận từ rất lâu và khắc phục nó là điều không dễ thực hiện. Để giải quyết yêu cầu này, vấn đề mấu chốt làm thế nào để thị trường chính thức có thể “dẫn dắt” thị trường ngoại tệ. Muốn làm được điều đó, các chính sách liên quan đến tiền tệ và tỷ giá cần phải hợp lý để người dân thấy được việc nắm giữ ngoại tệ là không có lợi, khi cần cho nhu cầu hợp pháp thì được cung ứng đầy đủ. Vì vậy, các TCTD phải là đầu mối tập hợp đủ số lượng ngoại tệ cần thiết, vừa đảm bảo đáp ứng cầu kinh doanh, nếu dư thừa thì bán trên thị trường liên ngân hàng hoặc được NHNN mua lại, mặt khác, chính sách quản lý ngoại hối của NHNN phải được thực hiện theo hướng khuyến khích người dân có ngoại tệ sẽ bán hoặc gửi vào hệ thống ngân hàng. Một khi mọi nhu cầu về ngoại tệ cho đầu tư hoặc tiêu dùng đều được thị trường ngoại tệ chính thức giải quyết, tất yếu sẽ không còn chỗ cho hoạt động của thị trường “chợ đen”. Lúc này, sự tồn tại của các đại lý đổi ngoại tệ mục đích là để tập trung nguồn ngoại tệ vào hệ thống ngân hàng, tạo điều

kiện cho khách du lịch là người nước ngoài có thể thuận tiện sử dụng tiền Việt Nam để thanh toán các dịch vụ thông qua nghiệp vụ thu đổi ngoại tệ tại các điểm hợp pháp.

Cuối cùng, là việc giải quyết mối quan hệ giữa bài toán hiệu quả (lợi nhuận đem lại từ hoạt động thu đổi ngoại tệ) và lợi ích về mặt nhà nước đối với việc mở rộng mạng lưới thu đổi ngoại tệ của các TCTD.

Xét về lợi ích cụ thể từ hoạt động thu đổi ngoại tệ tại các NHTM, chắc chắn sẽ không thể so sánh với nhiều sản phẩm dịch vụ mà các NHTM cung ứng, những chi phí đầu tư cho việc quản lý, đào tạo nhân viên, kiểm tra, giám sát... với lợi nhuận thu được không đủ bù đắp sẽ là hạn chế sự mở rộng dịch vụ này đối với các NHTM. Hoạt động kinh doanh luôn hướng tới mục tiêu là có lợi nhuận, ít rủi ro... riêng ngành Ngân hàng còn phải nhận thêm trách nhiệm là ổn định thị trường tiền tệ. Vì vậy, nhiệm vụ chính trị nói chung của cả hệ thống ngân hàng cũng phải tính đến lợi ích chung của nền kinh tế, nhất là ổn định thị trường ngoại tệ. Việc mở rộng và kiểm soát tốt hoạt động của các đại lý đổi ngoại tệ, góp phần đưa thị trường ngoại tệ chính thức phát triển mạnh. Vì vậy, Chính phủ và NHNN cần có chính sách hợp lý để chia sẻ rủi ro với NHTM trong dịch vụ này, khi ngoại tệ tại NHTM thừa thì NHNN sẽ mua lại toàn bộ số ngoại tệ đó, khi thiếu thì NHNN cung ứng đủ lượng ngoại tệ cần thiết, từ đó tạo niềm tin cho nhân dân và doanh nghiệp cũng như các NHTM về sự chủ động của NHNN trong điều hành cung cầu ngoại tệ. Điều đó giúp hệ thống ngân hàng tận thu các nguồn ngoại tệ trong nền kinh tế, đồng thời, khi cung cầu ngoại tệ được cân bằng thì không còn hình thành hai tỷ giá trong nền kinh tế, đây là điều kiện tốt để thiết lập thị trường ngoại tệ ổn định.

Tóm lại, liên quan đến thiết lập sự ổn định của thị trường tiền tệ có rất nhiều vấn đề cần giải quyết như: ổn định kinh tế vĩ mô, chống lạm phát, chính sách lãi suất và tỷ giá, tính nghiêm minh của pháp luật, cân bằng lợi ích kinh tế giữa nhà nước - doanh nghiệp - cá nhân, cơ chế quản lý ngoại hối... Các hoạt động của đại

lý đổi ngoại tệ, nếu phát huy hiệu quả tốt thì trong một chừng mực nhất định, sẽ góp phần đáng kể vào việc ổn định thị trường ngoại tệ chính thức để dẫn dắt hoạt động ngoại hối nói chung.